

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2019/HS-ST
Ngày: 06/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Vụ

2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 04/5/1989 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn Văn X, sinh năm 1958; Con bà: Lý Thị N, sinh năm 1960, cùng trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Dương Thị H, sinh năm: 1992; Con: 01 con, sinh năm 2012;

Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/6/2019; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2019, Nguyễn Văn H ra khu vực Trung tâm H thuộc tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm người đàn ông tên H (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với mục đích nhờ H mua ma túy để sử

dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Đến nơi không thấy H, H đi lên ngã tư đường xuống Trung tâm H thì gặp H đang đi xuống. H hỏi H có mua được ma túy không thì mua giúp H. H đồng ý. Sau đó, H bảo H cùng đi đến khu vực vòng xuyên gần Bệnh viện tỉnh Cao Bằng. Tại đây, H đưa cho H 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). H cầm tiền rồi đi tìm mua ma túy ở đâu không biết, H đứng tại chỗ chờ. Khoảng 10 phút sau, H quay lại đưa cho H 01 (một) gói ma túy gói bằng nilon màu trắng. H cầm và bóp một ít chia cho H rồi đi về nhà. Về đến nhà, H bóp một phần ma túy ra để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, phần còn lại chia thành 08 gói nhỏ trong đó 07 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu bạc. Số ma túy đó H gói tất cả vào giấy viết màu trắng và để trong túi quần trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H mang tất cả số ma túy đến Trung tâm H để bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Khi H vừa đến nơi thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng kiểm tra, phát hiện và thu giữ 08 gói ma túy trong túi quần trước bên phải H đang mặc.

Theo biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/6/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H là 0,18g (không phải mười tám gam).

Ngày 26/6/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 122 gửi PC09 Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu giám định chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H. Tại bản kết luận giám định số: 198/GĐMT ngày 04/7/2019 của PC09 Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKSTP ngày 30/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí đối với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng như kết luận giám định số: 198/GĐMT ngày 04/7/2019 của PC09 Công an tỉnh Cao Bằng. Về vật chứng bị thu giữ, bị cáo trình bày và có ý kiến như sau: Chiếc điện thoại di động Nokia là điện thoại của bị cáo và bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại đó để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy. Bị cáo đề nghị được trả lại chiếc điện thoại này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Nguyễn Văn H; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 21/6/2019, tại khu vực Trung tâm H thuộc tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,18g (không phải mười tám gam) heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy và là người chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 24 tháng đến 30 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn H khai nhận nhờ một người đàn ông tên H (không biết rõ họ tên, địa chỉ, khoảng 35 tuổi) mua hộ. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán ma túy giữa H và H không ai biết và chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đang tiếp tục điều tra xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Nguyễn Văn H là vật cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 21/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ: Nguyễn Văn H - sinh năm 1989; HKTT: tổ M, phường S, thành phố C. Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/6/2019. Mặt sau có 03 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng, có số IMEI: 863384029229972.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai